

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ VẠN TƯỜNG**

Số: /UBND-KT

V/v có ý kiến liên quan đến
thủ tục hồ sơ môi trường của
dự án Sản xuất ray đường
sắt và thép đặc biệt
Hoà Phát Dung Quất

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vạn Tường, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Công ty Cổ phần Ray và thép đặc biệt Hoà Phát Dung Quất.

UBND xã Vạn Tường nhận được Công văn số 51/2025/RHPDQ-P.ATMT ngày 30/7/2025 của Công ty Cổ phần Ray và thép đặc biệt Hoà Phát Dung Quất về việc đăng ký môi trường cho dự án Sản xuất Ray đường sắt và Thép đặc biệt Hoà Phát Dung Quất. Để có sở xem xét, xác nhận hồ sơ môi trường của dự án, UBND xã Vạn Tường đề nghị Công ty Cổ phần Ray và thép đặc biệt Hoà Phát Dung Quất (Chủ dự án) bổ sung, giải trình, làm rõ một số nội dung sau:

1. Về xác định dự án có thuộc đối tượng phải Đánh giá tác động môi trường:

Liên quan đến nội dung này, đề nghị Chủ dự án cần làm rõ thông tin về loại hình sản xuất, kinh doanh; các công đoạn sản xuất; nhu cầu sử dụng nước, nguồn cung cấp nước của dự án; xác định dự án có khai thác, sử dụng tài nguyên nước hay không,... Trường hợp dự án thuộc STT số 2 Mục I Phụ lục II hoặc có khai thác, sử dụng tài nguyên nước đề nghị Chủ dự án đối chiếu với Phụ lục II (số thứ tự số 2, Mục I) và Phụ lục III (số thứ tự 10), Phụ lục IV (số thứ tự 8) ban hành kèm theo Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2022 của Chính phủ để thực hiện các hồ sơ, thủ tục về môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Về đối tượng và thẩm quyền ý kiến/thẩm định về công nghệ các dự án trong giai đoạn chủ trương đầu tư theo Luật đầu tư:

a. Về đối tượng ý kiến/thẩm định về công nghệ:

Dự án Sản xuất thép ray đường sắt và thép đặc biệt Hoà Phát Dung Quất là dự án đầu tư có nguy cơ tác động xấu đến môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có sử dụng công nghệ thuộc diện phải có ý kiến/thẩm định theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 13 Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017. Đồng thời, nội dung đề nghị điều chỉnh thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 13 Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017.

b. Về thẩm quyền ý kiến/thẩm định về công nghệ:

Thẩm quyền chủ trì có ý kiến/thẩm định dự án đầu tư có nguy cơ tác động

xấu đến môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường có sử dụng công nghệ theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 14 Luật Chuyển giao công nghệ năm 2017. Theo đó, Cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến/thẩm định về công nghệ đối với các dự án.

3. Về các nội dung liên quan đến hồ sơ môi trường của dự án:

- Hồ sơ môi trường của dự án gồm công nghệ xử lý nước thải và công nghệ xử lý khí thải. Các công nghệ xử lý môi trường của dự án đã được Sở Khoa học và Công nghệ ý kiến tại Công văn số 481/SKH-CN-QLKHCN ngày 11/4/2025 và Công văn số 817/SKH-CN-QLKHCN ngày 06/5/2025. Tuy nhiên, nội dung giải trình các công nghệ xử lý môi trường trong hồ sơ môi trường của dự án chưa đầy đủ các thông tin theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật Chuyển giao Công nghệ năm 2017. Đề nghị bổ sung.

- Đề nghị bổ sung, nêu rõ căn cứ để xác định và **chứng minh** lượng phát sinh nước thải, bụi, khí thải, chất thải của Dự án phát sinh trong quá trình hoạt động:

+ Nước tuần hoàn sản xuất: 1920 m³/ngày (24 giờ);

+ Nước thải sinh hoạt: 40 m³/ngày (24 giờ);

+ Không khí, khí thải phát sinh trong quá trình gia nhiệt sẽ thoát ra ngoài môi trường qua hệ thống ống thải không khí (lưu lượng 55.000 m³/giờ) và ống thải khí thải (lưu lượng 85.000 m³/giờ).

+ Chất thải rắn sinh hoạt: 360 kg/ngày.

+ Chất thải rắn công nghiệp thông thường: cặn bùn 18.000 kg/ngày; hỗn hợp rác công nghiệp: 300 kg/ngày.

+ Chất thải nguy hại: 1,08 tấn/năm,...

- Về tuần hoàn, tái sử dụng, không thải ra môi trường đối với nước thải (*nước thải sản xuất và nước thải sinh hoạt*), đề nghị chủ dự án giải trình, làm rõ các nội dung sau:

+ Nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất sau xử lý được tái sử dụng cho hoạt động sản xuất như thế nào; nêu rõ tiêu chuẩn quy chuẩn chuyên ngành phù hợp với mục đích sử dụng nước theo quy định tại khoản 3 Điều 74 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ⁽¹⁾

+ Rà soát thông tin và thống nhất về tỉ lệ tái sử dụng nước thải sản xuất sau xử lý tại hồ sơ đăng ký môi trường (*tỉ lệ tái sử dụng là 97,8% hay tái sử dụng toàn bộ*).

⁽¹⁾ "3. Nước thải được tái sử dụng khi đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và đạt tiêu chuẩn quy chuẩn chuyên ngành phù hợp với mục đích sử dụng nước..."

Đề nghị Chủ đầu tư lưu ý lộ trình áp dụng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt và nước thải đô thị, khu dân cư tập trung QCVN 14:2025/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp QCVN 40:2025/BTNMT theo quy định (*thay thế QCVN 14:2008/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt, QCVN 52:2017/BTNMT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp sản xuất thép kể từ ngày 01/9/2025*).

+ Để thực hiện trách nhiệm của chủ nguồn thải đảm bảo theo quy định tại Điều 66, Điều 71 của Nghị định số 08/2022/NĐ-CP, được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 05/2025/NĐ-CP, cần làm rõ bùn phát sinh từ hệ thống xử lý nước thải sản xuất là chất thải rắn công nghiệp hay chất thải rắn nguy hại, cơ sở để xác định?

- Về việc xác định dự án có phát sinh khí thải cần xử lý: Dự án sử dụng nhiên liệu đốt cung cấp cho Lò gia nhiệt là khí gas (LPG) và khí thiên nhiên (CNG) để nung gia nhiệt phôi thép tới nhiệt độ cán: đề nghị chủ dự án làm rõ trong quá trình gia nhiệt, thiết bị nung gia nhiệt khi sử dụng các nhiên liệu trên (*và không sử dụng bất kỳ hoá chất nào*) có tương tác với phần khác của thiết bị hoặc nguyên liệu (*phôi thép*) sinh ra khí thải cần phải xử lý theo quy định hay không? Công nghệ định hình kim loại có công đoạn sơn mạ kim loại phát sinh khí thải cần phải xử lý theo quy định hay không?

Đề nghị xây dựng kế hoạch quan trắc khí thải định kỳ để làm cơ sở minh chứng không có phát sinh khí ô nhiễm khi sử dụng LPG/CNG làm nhiên liệu đốt cho lò gia nhiệt.

- Về loại, khối lượng chất thải nguy hại (CTNH) dự kiến phát sinh: đề nghị nêu rõ mã số quản lý CTNH của từng loại CTNH theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (*nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường*).

4. Ngoài ra, đối với vấn đề môi trường phát sinh khi triển khai Dự án: Phát sinh bụi, khí thải, tiếng ồn, chất thải rắn xây dựng (đất, đá), chất thải nguy hại, chất thải rắn sinh hoạt,... đề nghị Chủ dự án bổ sung xây dựng phương án thu gom, phân loại, xử lý chất thải vào hồ sơ môi trường của Dự án. Bên cạnh đó, trong quá trình thi công phát sinh khối lượng đất, đá dư thừa phải được tập kết tại các bãi chứa được cơ quan có thẩm quyền cho phép và thực hiện các thủ tục có liên quan đến thủ tục cấp phép khoáng sản (nếu có) theo quy định của Luật Địa chất và Khoáng sản.

Sau khi làm rõ, bổ sung các nội dung trên, đề nghị Chủ dự án rà soát các hồ sơ, tài liệu đồng thời căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 39 Luật Bảo vệ môi trường; điểm a khoản 30, điểm d khoản 31 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP; khoản 1 Điều 26 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP 12/6/2025 của Chính phủ quy định

phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường để xác định dự án có thuộc đối tượng phải lập hồ sơ đề xuất cấp giấy phép môi trường hay không; Thẩm quyền cấp giấy phép môi trường quy định tại Điều 41 Luật Bảo vệ môi trường, khoản 1 Điều 26 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP và khoản 1 Điều 38 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định phân quyền phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường để gửi hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết đảm bảo theo đúng quy định.

Trường hợp có khó khăn, vướng mắc đề nghị Chủ dự án liên hệ Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi, Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND xã Vạn Tường để được hướng dẫn thực hiện quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, bảo đảm việc triển khai thực hiện Dự án tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường theo khoản 1, khoản 2 Điều 2 Quyết định số 53/QĐ-BQL ngày 29/7/2025 của Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư.

UBND xã Vạn Tường phúc đáp các nội dung có liên quan đề Chủ dự án được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Hoàng